

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
(Bản tổng hợp)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
2. Địa chỉ: tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, TP Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h-17h T2T3T4T5T6.
(Thời gian làm việc trong ngày theo thông báo của Sở Y tế TP HP số 268/TB-SYT).
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A. KHỐI HÀNH CHÍNH							
1	Khổng Hữu Cường	000022/ HP-CCHN	Phòng khám Nội tổng hợp; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; KCB chuyên khoa bác sĩ gia đình	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Giám đốc bệnh viện		Tăng cường Khoa Khám bệnh
2	Đoàn Hải Nam	002288/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Phó giám đốc chuyên môn - Phụ trách chuyên môn BV		Tăng cường Khoa Châm cứu
3	Vũ Hữu Tuyên	008572/ HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 603/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa VLTL- PHCN
4	Đinh Thị Phụng	002278/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Nội
5	Phạm Thị Thủy	001117/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; bổ sung khám chữa bệnh bằng YHCT theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Khám bệnh

6	Ngô Thị Hiên	002305/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
7	Nguyễn Thị Liên	005668/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nhi- TB
8	Hoàng Thị Ngọc	010167/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường khoa Châm cứu -DS
9	Phạm Thị Huyền	002286/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngũ quan
10	Bùi Thị Thu Hằng	002290/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngoại- phụ
11	Trần Thị Minh Ngọc	008450/ HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ đào tạo ĐD răng hàm mặt		Tăng cường Khoa Ngoại- phụ
12	Nguyễn Thị Thu Hằng	002893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nhi- TB
13	Nguyễn Thị Thanh Tâm	008817/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nhi- TB
14	Phạm Duy Bình	001074/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Đại học điều dưỡng		Tăng cường Khoa VLTL- PHCN
15	Đào Việt Cường	011350/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngoại- phụ

B. KHỐI CHUYÊN MÔN							
I. KHOA NỘI (K03)							
16	Nguyễn Tiến Dũng	002850/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30- 20h30	
17	Phạm Việt Duân	002291/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng/ KTV Phục hồi chức năng		
18	Nguyễn Thùy Liên	012869/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
19	Nguyễn Thị Huyền Trang	000201/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
20	Phạm Mạnh Hùng	006094/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
21	Vũ Thị Huyền	000315/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
22	Hoàng Phúc Khánh	000919/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
23	Vũ Phương Thảo	002432/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
24	Đại Duy Cường	002303/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		BS mới
25	Nguyễn Hồng Thái	011125/ HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
26	Vũ Đăng Ninh	008809/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
27	Lương Thị Thanh	002255/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ trung học		
28	Phạm Thị Hà	002262/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

29	Lương Thị Trang	003931/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
30	Đoàn Thị Thu Nga	002852/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV - ngạch ĐD	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng ĐH		Chuyển đổi từ Y sĩ sang điều dưỡng
31	Vũ Thị Tươi	000160/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
32	Nguyễn Văn Mến	010977/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
33	Đoàn Thị Hoa	002250/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
34	Đoàn Thị Tuyết Nhung	002259/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ/KTV Phục hồi chức năng		
35	Trần Thị Hoàng Anh	010146/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
36	Đỗ Hiệp Linh	000486/ HP-GPHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
37	Nguyễn Thị Phương Hào	002238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
38	Nguyễn Đức Long	001465/ HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
39	Nguyễn Ngọc Tâm	002556/ HP-GPHN	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng CĐ		ĐD mới

II. KHOA VLTL - PHCN (K31)

40	Phạm Thanh Tùng	003514/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 607/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
41	Đoàn Thị Minh Nguyệt	001309/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
42	Đào Thị Hoa	002273/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
43	Nguyễn Thị Huyền Trang	013305/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
44	Nguyễn Thị Phương Thảo	013008/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
45	Trần Thị Hoa	012871/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
46	Vũ Văn Đô	000275/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
47	Hà Phương Thảo	000270/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
48	Vũ Công Tú	000279/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
49	Nguyễn Thị Thúy	0014146/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Tiến sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
50	Đặng Thị Thu Trang	000134/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
51	Nguyễn Mạnh Đức	013388/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

52	Nguyễn Duy Hường	012387/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
53	Trần Anh Thanh	002247/ HP-CCHN	Thực hiện CM VLTL-Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
54	Giang Ngọc Tuyền	001096/ TB-GPHN	Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV Y		
55	Đỗ Thị Hạnh	002253/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
56	Nguyễn Thị Trường	002246/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
57	Trần Thị Hương	001647/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
58	Đỗ Thanh Hoàng	011892/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
59	Đồng Thị Thu Hiền	010714/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
60	Vũ Đức Vinh	008766/ HP-CCHN; Số: 841/QĐ-SYT	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y; bổ sung phạm vi hành nghề: KTV Vật lý trị liệu-PHCN theo quyết định số 841/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 4/8/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; KTV VLTL-PHCN		

61	Nguyễn Thị Thu Trang	003513/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
62	Vũ Thị Hiền	002878/ HP-CCHN	Thực hiện KT VLTL	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV CĐ		
63	Đỗ Thị Tâm	013410/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
64	Ngô Thị Hiền	013411/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
65	Nguyễn Thị Phương Nga	010478/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		

III. KHOA KHÁM BỆNH (K01)

66	Đặng Thị Hương	004716/ HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
67	Trương Thị Hiền	001059/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
68	Mai Thị Yến	008416/ TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
69	Đỗ Thị Nga	000127/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
70	Đỗ Minh Hậu	010662/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ	Từ 17h30-20h30	
71	Ngô Thị Ánh Tuyết	001741/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		

82	Phạm Trung Hà	002296/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung KB, CB chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 15/9/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT/CKI Ngoại		
83	Đào Thị Duyên	001065/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
84	Đào Quang Hải	012880/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
85	Nguyễn Thị Lệ Quyên	000125/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
86	Vũ Thị Thanh	033283/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
87	Lê Thị Huyền Anh	001074/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
88	Bế Linh Xuân	002422/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
89	Đoàn Thành Lộc	002005/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
90	Khúc Thị Song Hương	033097/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
91	Bùi Thị Thảo	010959/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
92	Đoàn Thị Linh	002275/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
93	Ngô Thị Hương	011352/ HP-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
94	Vũ Thị Huệ	010582/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

95	Bùi Thái Phong Anh	011890/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
96	Lê Văn Mạnh	011787/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
97	Đoàn Thị Thanh Tâm	006937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
98	Nguyễn Thị Vân Anh	012486/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
99	Vũ Trọng Nghĩa	013440/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
100	Nguyễn Thị Thanh	001071/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
101	Đặng Hà Anh	002776/ HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		ĐD mới

V. KHOA NHI - TẬP BỆNH (K18)

102	Đinh Tiến Minh	0014314/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
103	Nguyễn Đức Tùng	012350/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT	Từ 17h30-20h30	
104	Phạm Thị Minh Phương	002289/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
105	Vũ Thị Bình	012870/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		

106	Phạm Thị Lệ Thủy	000308/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
107	Nguyễn Thị Thu Hường	012917/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
108	Nguyễn Thúy Hằng	011217/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
109	Nguyễn Minh Tuấn	000903/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
110	Tiêu Mạnh Trường	002793/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		BS mới
111	Phạm Hồng Ngọc	000539/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
112	Đoàn Thu Huyền	010201/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
113	Tạ Văn Cường	012575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
114	Cao Hải Đăng	013499/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
115	Phạm Như Hòa	003937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
116	Đào Vũ Phương Chi	010623/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
117	Đàm Thị Thu Hường	006079/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

BỘ
Y HỌC
HẢI
QUANG

118	Nguyễn Xuân Anh	009294/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng đa khoa		
119	Hoàng Thị Thu Phương	002267/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
120	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002280/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
121	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	008759/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
122	Đỗ Thị Thúy Nga	010184/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
123	Trần Hùng Mạnh	011302/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
124	Lê Thị Quyên	001684/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ/Điều dưỡng		
125	Phạm Thị Trang	002292/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng/KTV phục hồi chức năng		
IV. KHOA CHÂM CỨU DƯỠNG SINH (K16)							
126	Cao Thanh Phong	002258/ HP-CCHN;	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 1242/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		

127	Vũ Thanh Hương	006136/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
128	Vũ Hoàng Việt	010477/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
129	Nguyễn Phương Oanh	000782/ QNI-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
130	Phạm Thị Minh Phượng	001073/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
131	Vũ Hồng Khánh	002268/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
132	Nguyễn Ngọc Kiên	013292/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
133	Cao Bích Hồng	013294/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
134	Nguyễn Thị Thùy Lê	001088/ HP-GPHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
135	Nguyễn Thế Hùng	001812/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
136	Đào Thị Quỳnh	002423/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
137	Bùi Phương Linh	002418/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
138	Phạm Thùy Linh	013178/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
139	Nguyễn Đức Lợi	009854/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		

140	Phạm Thị Ngọc	002270/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
141	Trần Thị Thu Hương	002287/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
142	Vũ Hải Nam	002264/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y tá/Điều dưỡng		
143	Phạm Thị Phương	008998/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
144	Lê Thu Thủy	011550/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
145	Nguyễn Thị Mai Phương	010316/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
146	Cao Văn Vĩnh	006575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
147	Đỗ Thị Hải Uyên	011351/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
148	Nguyễn Thị Tươi	010402/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
149	Quản Thị Thu Huế	011186/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

150	Nguyễn Thị Luyến	008997/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
VII. KHOA NGŨ QUAN (K16.1)							
151	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	001045/ HP-CCHN;	KB, CB CK Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 04/8/2017; bổ sung KB, CB chuyên khoa Y học cổ truyền theo QĐ số 1250/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
152	Nguyễn Thị Thanh Loan	006975/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
153	Trần Thị Thúy Hạnh	002260/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
154	Nguyễn Hà Giang	013009/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
155	Bùi Lê Nhân	000684/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
156	Trần Thị Sen	009382/ TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
157	Phạm Hồng Liên	002472/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
158	Bùi Lê Công	002429/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
159	Nguyễn Thị Phượng	033548/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường
160	Phạm Đức Việt	002251/ HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		

170	Nguyễn Thị Hồng Châu	012537/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Điều chỉnh phạm vi hành nghề chuyên khoa cơ bản chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 2685/QĐ-SYT ngày 15/7/2026 của SYT TP HP
171	Bùi Bá Tình	000042/ HP-CCHN	Phòng Xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân sinh học		
172	Lê Thị Quỳnh Châu	001064/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN kỹ thuật xét nghiệm y học		
173	Phạm Thị Vân	009999/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
174	Đỗ Thị Thanh Bình	001072/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
175	Bùi Ngọc Linh Chi	010612/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
176	Nguyễn Thị Lý	002685/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
177	Nguyễn Thị Ngọc Anh	010080/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Xét nghiệm		
178	Đàm Thị Bích Thảo	009734/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

179	Nguyễn Thị Hương	009149/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
180	Ngô Đức Toàn	002303/ HP-CCHN	Thực hiện CMKT chụp Xquang	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ YHCT/KTV X-quang		
IX. KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - DINH DƯỠNG (K4345)							
181	Trần Thị Thanh Thủy	003467/ HP-CCHN	Theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		
182	Đào Thị Thúy Hồng	002281/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		
183	Đào Thị Tân	002284/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
184	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	012719/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
185	Nguyễn Thị Phương Thanh	002301/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
186	Phạm Thị Hương Trang	002295/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

Tổng: 186 Nhân viên

Hải Phòng, ngày 10 tháng 9 năm 2020



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: *Khổng Hữu Cường*

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ
Số: 002776/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢN SAO
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐẶNG HÀ ANH.**

Ngày, tháng, năm sinh: 12/9/2002.

Căn cước công dân/Số hộ chiếu: 038302000921.

Ngày cấp: 08/5/2021.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng.

Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng.

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 09 tháng 8 năm 2031.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 223/24 Quyền số: 02.202.6-SOTBS Hải Phòng, ngày 09 tháng 8 năm 2026

08-09-2026

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Trịnh Thị Phương



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Trinh

ĐÃ THU PHÍ

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Đặng Hà Anh;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 03 tháng 9 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: Đặng Hà Anh

Sinh ngày: 12/9/2002

Giới tính: Nữ

Quê quán: Triệu Sơn, Thanh Hóa

Địa chỉ nơi cư trú: Số 39 Lương Khánh Thiện, phường Gia Viên, Hải Phòng

Điện thoại: 0936225156

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng:

- Ngân hàng TMCP Công thương

Việt Nam (chi nhánh).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 038302000921 Cấp ngày: 08/05/2021. Cấp tại:
Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Điều dưỡng

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng



Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh B

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): 002776/HP-GPHN, cấp ngày 09/8/2026.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 09 tháng, kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 09 tháng.

2. Công việc và vị trí việc làm

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý¹: Khoa Ngoại - Phụ

c) Vị trí việc làm²: Chăm sóc bệnh nhân

d) Nhiệm vụ³: Theo sự phân công của Trưởng khoa

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: $2,10 \times 85\% = 1,79$

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật

- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

¹ Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

² Do bên A xác định theo nhu cầu cần cử (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

³ Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thỏa thuận⁴: Không

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thỏa thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận⁵: Không

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thỏa thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

⁴ Quyền khác theo thỏa thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

⁵ Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 03 tháng 9 năm 2026

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Bên B

(Ký tên)

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 22386 Quyền số: 02.202.64-SCT/HS

08-09-2026

Bên A

(Ký tên, đóng dấu)

Đặng Hà Anh

Người thực hiện chứng thực

GIÁM ĐỐC

BSC/KH TS. Hồng Hải Cường



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trịnh Thị Phương

ĐÃ THU PHÍ

Số: 284/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Đặng Hà Anh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Đặng Hà Anh, ngày tháng năm sinh: 12/9/2002, trình độ: Cao đẳng, chuyên ngành: Điều dưỡng.

Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại - Phụ

Thời gian hợp đồng là: 9 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

Điều 2. Bà Đặng Hà Anh được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13, bậc 1, hệ số 2,10 x 85%, thời gian tập sự 9 tháng tính từ ngày 03/9/2026.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa Ngoại - Phụ và bà Đặng Hà Anh, căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Bản Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.

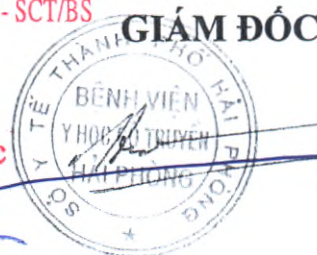
Số chứng thực: 02585 Quyền số: 02.2026.6 - SCT/BS

08-09-2026

Người thực hiện chứng thực



CÔNG CHỨNG VIÊN
Trịnh Thị Phương



Khổng Hữu Cường

ĐÃ THU PHÍ

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ
Số: 002793/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **TIÊU MẠNH TRƯỜNG.**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/9/1998.

Căn cước công dân/Số hộ chiếu: 031098006829.

Ngày cấp: 23/12/2021.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ.

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền.

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 09 tháng 8 năm 2031.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực.....20872..... Quyền số.....-SCT/BS

Ngày 13-08-2026

Hải Phòng, ngày 09 tháng 8 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



**GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM PV HCC**
Phạm Ngọc Hiền



Trần Quốc Trinh

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Tiêu Mạnh Trường;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 03 tháng 9 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cương

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: Tiêu Mạnh Trường

Sinh ngày: 10/9/1998

Giới tính: Nam

Quê quán: Thanh Hà, Hải Phòng.

Địa chỉ nơi cư trú: Số 16/40 Ngõ 191 Lê Lợi, phường Gia Viên, Hải Phòng

Điện thoại: 0334263002

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 0334263002 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031098006829 Cấp ngày: 23/12/2021. Cấp tại: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ:

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): 002793/HP-GPHN, cấp ngày 09/8/2026.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 09 tháng, kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 09 tháng.

2. Công việc và vị trí việc làm

a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý⁶: Khoa Nhi - TB

c) Vị trí việc làm⁷: Khám bệnh, chữa bệnh

d) Nhiệm vụ⁸: Theo sự phân công của Trưởng khoa

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: $2,34 \times 85\% = 1,99$

- Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành

- Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự

- Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật

- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

⁶ Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

⁷ Do bên A xác định theo nhu cầu cần cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

⁸ Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận⁹: Không

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận¹⁰: Không

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

⁹ Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

¹⁰ Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

II
F
VI
TR
HỒ
IV
Ổ T
HỒ
I

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 03 tháng 9 năm 2026

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

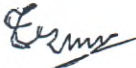
Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Bên B
(Ký tên)


Viên Mạnh Trường

Bên A
(Ký tên, đóng dấu)


GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: 



SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG
**BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN
HẢI PHÒNG**

Số: 286/QĐ – YHCTHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Tiêu Mạnh Trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Tiêu Mạnh Trường, ngày tháng năm sinh: 10/9/1998, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền.

Địa điểm làm việc: Khoa Nhi - Tạp bệnh

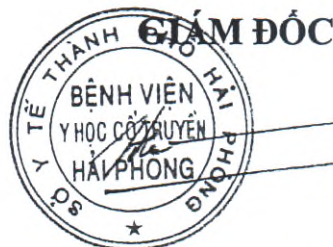
Thời gian hợp đồng là: 9 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

Điều 2. Ông Tiêu Mạnh Trường được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2,34 x 85%, thời gian tập sự 9 tháng tính từ ngày 03/9/2026

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa Nhi - Tạp bệnh và ông Tiêu Mạnh Trường, căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



Khổng Hữu Cường

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ
Số: 002303/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Đại Duy Cường**

Ngày, tháng, năm sinh: 17/08/1999

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:
026099003414

Ngày cấp: 01/11/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực...20229...quyển số...01...SCT/BS

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 08 tháng 5 năm 2031

Ngày: **10 -09- 2026**

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



Hải Phòng, ngày 08 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

CÔNG CHỨNG VIÊN

Bùi Thị Thủy Tiên

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Đại Duy Cường;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 03 tháng 9 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cượng

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: Đại Duy Cường

Sinh ngày: 17/8/1999

Giới tính: Nam

Quê quán: Tổ dân phố 2 Đoàn, xã Yên Lạc, tỉnh Phú Thọ

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố 2 Đoàn, xã Yên Lạc, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0981563509

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng:

- Ngân hàng TMCP Công thương

Việt Nam (chi nhánh).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 026099003414 Cấp ngày: 01/11/2022. Cấp tại:
Cục CSQLHC về trật tự xã hội.

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ:

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): 002303/HP-GPHN, cấp ngày 08/5/2026.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 09 tháng, kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 09 tháng.

2. Công việc và vị trí việc làm

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý¹¹: Khoa Nội
- c) Vị trí việc làm¹²: Khám bệnh, chữa bệnh
- d) Nhiệm vụ¹³: Theo sự phân công của Trưởng khoa

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
 - Mức lương: $2,34 \times 85\% = 1,99$
 - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
 - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
 - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
 - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự
 - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
 - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
 - Thời giờ làm việc: 8h/ngày
 - Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
 - Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành

¹¹ Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

¹² Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 235/2026/NĐ-CP.

¹³ Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

INT
BÊN
HỌC
HẢI
PHÒNG
BỆNH
Y HỌC
CỔ TRUYỀN

- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận¹⁴: Không

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận¹⁵: Không

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

¹⁴ Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

¹⁵ Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

VI
TR
H
P
V
TR
L
N

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 03 tháng 9 năm 2026

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Bên B

(Ký tên)

Dai Quang
Dai Quang

Bên A

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: *Không Hùng Cường*



SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG
**BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN
HẢI PHÒNG**

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 285/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 9464/SYT-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Đại Duy Cường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với ông Đại Duy Cường, ngày tháng năm sinh: 17/8/1999, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền.

Địa điểm làm việc: Khoa Nội

Thời gian hợp đồng là: 9 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

Điều 2. Ông Đại Duy Cường được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2,34 x 85%, thời gian tập sự 9 tháng tính từ ngày 03/9/2026

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa Nội và ông Đại Duy Cường, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



Khổng Hữu Cường